

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HS-ST

Ngày 19 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Quang và Ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến kết nối với phân trại tạm giam T, trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng vụ án Hình sự thụ lý số 69/2025/TLST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1978, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 01/12; Con ông Hoàng Văn T1 và bà Hoàng Thị L (hiện đều đã chết); Vợ: Mã Thị L1 (đã chết); Con có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2025 đến nay tại Phân trại Tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C. Có mặt.

2. Nông Văn B; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 05 tháng 4 năm 1996, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nông Văn Ý, sinh năm 1962 và bà Nông Thị Đ, sinh năm 1961; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2025 đến nay tại Phân trại Tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C. Có mặt.

Người làm chứng:

- Hoàng Ích Đ1, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng;
- Nông Văn N, sinh năm 1984, trú tại xóm B - Khu Ổ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng;
- Nông Ích K, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng;
- Hoàng Doãn L2, sinh năm 1996, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng;
- Nông Văn H, sinh năm 2005, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 25/7/2025, tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ phối hợp với Đoàn Biên phòng Đ2 phát hiện Nông Văn B, sinh năm 1996, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng đang đứng trước cửa lán có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Khi thấy tổ công tác, Nông Văn B bỏ chạy vào trong lán. Tổ công tác đã vào trong lán khống chế và tiến hành kiểm tra. Kết quả phát hiện trên màn ngủ bên trong lán có 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu GOLD LION, mở bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói có chứa các cục chất bột màu trắng. Nông Văn B khai nhận là ma túy, loại heroine B mua với Hoàng Văn T, cùng trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng vào khoảng 15 giờ cùng ngày, mục đích để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn B, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ đối với Nông Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng.

Cùng ngày 25/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Hoàng Văn T, sinh năm 1978, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Kết quả phát hiện và thu giữ trên chiếu trên giường ngủ của Hoàng Văn T 01 túi ni lông (loại túi zip), bên trong túi có 24 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng. T khai nhận là ma túy, loại heroine, T mua về để sử dụng và bán. Ngoài ra còn tạm giữ 01 bật lửa màu vàng, đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu xanh than, đã qua sử dụng và 200.000 đồng.

Ngày 26/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn B có khối lượng 0,29 gam; số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T có khối lượng 0,86 gam. Tại

kết luận giám định số 363/KL-KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh C, kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận: T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại heroine từ khoảng tháng 5 năm 2025. Ma túy bán được bị cáo chia sẵn thành các gói nhỏ, mỗi gói bán với giá 100.000 đồng. Địa điểm bán ma túy tại nhà của T thuộc xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Những người mua ma túy với T trực tiếp đến nhà T hỏi mua ma túy. T đã bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Nông Văn B, sinh năm 1996, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng (là bị cáo cùng vụ) 03 lần, mỗi lần 02 gói. Lần gần nhất bán ma túy cho B là vào buổi chiều ngày 25/7/2025. Tổng số tiền T nhận được từ việc bán ma túy cho B là 600.000 đồng.

Bán ma túy cho Hoàng Ích Đ1, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã Đ 02 lần, mỗi lần 02 gói vào ngày 24/7/2025. Tổng số tiền T nhận được từ việc bán ma túy cho Đ1 là 400.000 đồng.

Bán ma túy cho Nông Văn N, sinh năm 1984, trú tại xóm B - Khu Ô, xã Đ, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 02 gói vào ngày 24/7/2025. Tổng số tiền T nhận được từ việc bán ma túy cho N là 400.000 đồng.

Bán ma túy cho Nông Ích K, sinh năm 1984, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 02 gói vào ngày 24/7/2025. Tổng số tiền T nhận được từ việc bán ma túy cho K là 400.000 đồng.

Nông Văn B khai nhận, số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang ngày 25/7/2025 là do B mua với Hoàng Văn T, sinh năm 1978, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng (là bị cáo cùng vụ), mục đích mua về để bán. Béo đã mua ma túy với T 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Béo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại heroine từ khoảng giữa tháng 7 năm 2025. Địa điểm bán ma túy tại lán của bị cáo thuộc xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Người mua ma túy với bị cáo gọi điện thoại cho bị cáo để hỏi mua. Khi có ma túy bán, bị cáo sẽ hẹn họ đến lán của bị cáo để mua bán. Bị cáo đã bán cho những người sau:

Bán ma túy cho Hoàng Doãn L2, sinh năm 1996, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; lần 01 vào trưa ngày 19/7/2025; lần 02 vào sáng ngày 21/7/2025.

Bán ma túy cho Nông Văn H, sinh năm 2005, trú tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào sáng ngày 21/7/2025.

Quá trình điều tra, Nông Văn B và Hoàng Văn T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với

lời khai của các đối tượng mua ma túy với các bị cáo về số lần, số tiền, thời gian, địa điểm, hình thức mua bán ma túy.

Vật chứng của vụ án, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã ban hành Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSKV3 ngày 15/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn T, Hoàng Văn B1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Bị cáo B1 khai: số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang ngày 25/7/2025 là do B1 mua với Hoàng Văn T, sinh năm 1978, là người cùng xóm mục đích mua về để bán. Bị cáo đã mua ma túy với T 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Bị cáo bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ giữa tháng 7/2025, địa điểm bán ma túy tại lán của bị cáo thuộc xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Người mua ma túy với bị cáo gọi điện thoại cho bị cáo để hỏi mua. Khi có ma túy bán, bị cáo sẽ hẹn họ đến lán của bị cáo để mua bán. Bị cáo được bán ma túy cho Hoàng Doãn L2, Nông Văn H về số lần, số tiền và thời gian, địa điểm như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo T khai: Xác nhận lời khai của bị cáo B1 là đúng, bản thân có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 5 năm 2025. Ma túy bán được bị cáo chia sẵn thành các gói nhỏ, mỗi gói bán với giá 100.000 đồng. Địa điểm bán ma túy tại nhà của bị cáo thuộc xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Những người mua ma túy với bị cáo trực tiếp đến nhà hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán ma túy cho B1, Đ1, N, K như nội dung bản cáo trạng đã phản ánh là đúng, bị cáo không có ý kiến gì:

Tại phiên tòa trong phần kết luận và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, Nông Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng - 08 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nông Văn B từ 07 - 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, túi Zip, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Văn T

ngày 25/7/2025". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Nông Văn B ngày 25/7/2025". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số: 363/KL-KTHS Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Văn B và Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy". Mặt sau phong bì thư niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 03 (ba) hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (chiếc kéo, bật lửa) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T ngày 25/7/2025". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, số Imei 1: 358082476568932/01, số Imei 2: 359139606568932/01.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Truy thu số tiền 1.600.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn T đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo bán ma túy.

Truy thu số tiền 600.000 đồng đối với bị cáo Nông Văn B đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo bán ma túy.

Buộc các bị cáo chịu mỗi người 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, khi nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở chứng minh được:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 25/7/2025, tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ phối hợp với Đoàn Biên phòng Đ2 bắt quả tang Nông Văn B, sinh năm 1996, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,29 gam heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Số ma túy này, B mua với Hoàng Văn T, sinh năm 1978, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Béo đã bán ma túy 03 lần cho 02 người, thu được 600.000 đồng.

Hồi 20 giờ ngày 25/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Hoàng Văn T. Kết quả phát hiện và thu giữ 0,86 gam heroine. T khai mua về để sử dụng và bán kiếm lời. T đã bán ma túy 09 lần cho 04 người, thu được 1.800.000 đồng.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Hoàng Văn T, Nông Văn B biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác tại địa phương, nhưng vì nghiện nên đã bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Như vậy, hành vi của các bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập, biết tôn trọng pháp luật và tiếp tục học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này trở thành người có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Trước khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên các bị cáo biết việc sử dụng trái phép ma túy là chất Nhà nước cấm dưới mọi hình thức nên đều có nhân thân không tốt. Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4]. Về hình phạt chính:

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập nên không phải là đồng phạm của nhau. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Bị cáo Hoàng Văn T đã bán ma túy nhiều lần và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với cả khối lượng ma túy đã bán cho bị cáo Nông Văn B nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Nông Văn B. Tại phiên tòa, trong phần luận tội kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị như vậy là cao so với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mặc dù bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với cả khối lượng ma túy đã bán cho bị cáo B, nhưng ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo T dưới mức khởi điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa. Chấp nhận mức hình phạt của kiểm sát viên đưa ra đối với bị cáo Nông Văn B.

[5]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, túi Zip, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Văn T ngày 25/7/2025".

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Nông Văn B ngày 25/7/2025".

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số: 363/KL-KTHS Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Văn B và Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy".

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (chiếc kéo, bật lửa) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T ngày 25/7/2025".

Túi zip, giấy bạc màu vàng, vỏ bao thuốc lá, kéo, bật lửa là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, số Imei 1: 358082476568932/01, số Imei 2: 359139606568932/01. Đây là chiếc điện thoại phát hiện và thu giữ đối với bị cáo Nông Văn B có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ đối với bị cáo Hoàng Văn T, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được đây là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo Nông Văn B đã bán ma túy 03 lần cho 02 người thu lợi số tiền 600.000 đồng. Bị cáo Hoàng Văn T đã bán ma túy 09 lần cho 04 người thu lợi số tiền 1.800.000 đồng (trong đó cơ quan điều tra đã thu giữ 200.000 đồng khi khám xét và bắt quả tang đối với bị cáo T). Như vậy, cần phải truy thu đối với bị cáo Nông Văn B số tiền 600.000 đồng và bị cáo Hoàng Văn T số tiền 1.600.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[8]. Về các nhận định khác

Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người bán ma túy cho Hoàng Văn T nên cơ quan điều tra không điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với các bị cáo Hoàng Văn T và Nông Văn B.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, Nông Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 25/7/2025.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn B 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 25/7/2025.

3. Truy thu:

- Số tiền 1.600.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Hoàng Văn T.

- Số tiền 600.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nông Văn B.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, túi Zip, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Văn T ngày 25/7/2025". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Nông Văn B ngày 25/7/2025". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số: 363/KL-KTHS Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Văn B và Hoàng Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy". Mặt sau phong bì thư niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 03 (ba) hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (chiếc kéo, bật lửa) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T ngày 25/7/2025". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, số Imei 1: 358082476568932/01, số Imei 2: 359139606568932/01.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2025.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí. lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn T, Nông Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- PV06 Công an tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND khu vực 3;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng THADS khu vực 3;
- UBND xã Đàm Thủy (*bằng TB*);
- Các Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Hoài

